

Số:/2024/QĐST-HNGĐ

Cần Thơ, ngày 23 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân
và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của
Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: **09/2025/TLST-
HNGĐ** ngày **04** tháng **7** năm 2025, giữa:

* Người yêu cầu giải quyết:

- Anh **Lâm Hoàng Đ**, sinh năm 1984. Địa chỉ: 212 ấp Mương Đào C, xã Vân
Khánh, huyện An Minh tỉnh Kiên Giang (Nay là 212 ấp Mương Đào C, xã Vân
Khánh, tỉnh An Giang).

- Chị **Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm 1989. Địa chỉ: 148/ÔK, khu vực Bình
Phó A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (Nay là 148/ÔK, tổ
9, khu vực Bình Phó A, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 các
đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải
quyết việc dân sự thụ lý số: **09/2025/TLST-HNGĐ** ngày **04** tháng **7** năm 2025, những
nội dung các đương sự đã thống nhất:

* *Anh Điền và chị Hoanh trình bày:*

Trước đây, chúng tôi do quen biết tìm hiểu, tự nguyện tiến tới cuộc sống hôn
nhân và đã được Ủy ban nhân dân phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố
Cần Thơ cấp Giấy chứng nhận kết hôn số: 69/2014, quyền số: 1/2014, ngày

07/7/2014. Trong quá trình chung sống, chúng tôi có 01 con chung là cháu tên Lâm Nguyễn Thành Đạt, sinh ngày 11/02/2015, sau ly hôn anh Điền và bà Hoanh thống nhất giao cháu Đạt cho bà Hoanh nuôi dưỡng, anh Đạt cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng.

Thời gian đầu vợ chồng sống chung rất hạnh phúc nhưng sau này do cuộc sống do tính chaasrt công việc phải sống xa nhau dẫn đến bất đồng trong quan điểm sống nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng bất hòa, không hợp nhau về lối sống, không có tiếng nói chung. Mặc dù đã nhiều lần chúng tôi cùng nhau cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được, tình cảm vợ chồng đến nay đã không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc.

Nhận thấy hôn nhân của chúng tôi không thể kéo dài nên chúng tôi thống nhất làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Lâm Hoàng Đ và chị Nguyễn Thị Thúy H.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Lâm Nguyễn Thành Đạt, sinh ngày 11/02/2015, sau ly hôn anh Điền và chị Hoanh thống nhất giao cháu Đạt cho chị Hoanh nuôi dưỡng, anh Điền cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng. Cháu Đạt cũng xin ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Lâm Hoàng Đ và chị Nguyễn Thị Thúy H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có 01 con chung tên Lâm Nguyễn Thành Đạt, sinh ngày 11/02/2015, sau ly hôn anh Điền và chị Hoanh thống nhất giao cháu Đạt cho chị Hoanh nuôi dưỡng, anh Điền cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng. Cháu Đạt cũng xin ở với mẹ khi cha mẹ ly hôn.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở; Nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ yêu cầu giải quyết thành vụ kiện khác.

Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Điền và chị Hoanh mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân, Anh Điền phải nộp 150.000 đồng lệ phí cấp dưỡng, chị Hoanh tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay anh Điền, chuyển tiền tạm ứng lệ phí chị Hoanh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0000291 ngày 09/6/2025 tại Phòng thi hành án dân sự số 2 - Cần Thơ thành lệ phí hôn nhân. Anh Điền phải nộp thêm 150.000 đồng lệ phí cấp dưỡng tại Phòng thi hành án dân sự số 2 - Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Cần Thơ;
- UBND phường Đông Hồ, TP. Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang (GCNKH số: 35, ngày 14/6/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Loan